TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2020/HS-PT
Ngày: 24-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Bích Thủy

Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 141/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Lê Tuấn T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Lê Tuấn T, sinh năm: 19XX; Giới tính: Nam; tại tỉnh Đ; Nơi cư trú: XX, ấp Định T, xã Định H, huyện L, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: X/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Hiền S và bà Võ Tuyết M; Có vợ và 02 người con; Tiền án: Ngày 11/11/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp tuyên phạt 03 năm tù giam về tội "Cố ý gây thương tích", ngày 15/9/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp tuyên phạt 05 năm tù giam về tội "Cố ý gây thương tích", tổng hợp hình phạt của hai bản án là 08 năm tù giam, chấp hành xong ngày 22/4/2016, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Tạm giữ: 22/8/2019 đến ngày 28/8/2019; Tạm giam: 28/8/2019 đến ngày 06/12/2019; Ngày 06/12/2019 thì áp dụng quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại: XX, ấp Định T, xã Định H, huyện L, tỉnh Đ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 21/8/2019, Lê Tuấn T ngụ số XX, ấp Định T, xã Định H, huyện L, tỉnh Đ đi bộ đến nhà Đoàn Văn Duy K ở ấp Hòa B, xã Tân H, huyện L, tỉnh Đ chơi. Tại đây T thấy xe môtô của K đang đậu trước nhà, nên hỏi mượn xe của K đi chơi thì K nói đi đâu để K chở cho đi. K chở T chạy ra Quốc lộ 54 hướng từ xã Tân H đến xã Phong H (khi đi thì T không đội nón bảo hiểm), khi đến cầu Rạch Da thì bị Cảnh sát giao thông chạy theo

ra hiệu lệnh dừng xe do T không đội mũ bảo hiểm. Khi thấy Cảnh sát giao thông T nhảy xuống xe bỏ chạy vào vườn nhãn cặp lộ để trốn, K thì bị chặn xe lại, sau đó T leo hàng rào lưới B40 vào cửa hàng bán tạp hóa của chị Trần Thị Kim X thuộc ấp Định T, xã Định H, huyện L, tỉnh Đ, T thấy phía trước cửa hàng có 01 xe gắn máy biển số 6XLA-XXXXX đang đậu ngoài sân, trên xe có sẵn chìa khóa nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe này. T đi lại xe, thì thấy có Trần Trọng H (là chủ xe gắn máy biển số 6XLA-XXXXX) đang đi lại xe, khi cách xe khoảng 02m thì T vượt lên trước và bước lên xe, vừa bước lên xe T vừa nói với H "Cứu anh với, để anh mượn xe" nói xong T mở khóa xe rồi chạy về hướng xã Phong H. Khi T lấy xe thì H bị bất ngờ và sợ hãi do cơ thể T có rất nhiều hình xăm nên chưa kịp la lên cầu cứu thì T đã lấy xe chạy mất. Sau khi lấy được xe, T chạy về nhà vợ của T ở xã Phong H, sau đó T chạy xe đậu ở nhà cha ruột tại Khu dân cư xã Định H, huyện L, tỉnh Đ. Sau đó thì T bị Công an bắt giữ và thu giữ vật chứng là xe gắn máy biển số 6XLA-XXXXX, nhãn hiệu ESPERO, số loại 50 màu đen, số máy 39FMB2315199, số khung B3PEHA315199.

Ngày 21/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L trả 01 xe gắn máy biển số 6XLA-XXXXX, nhãn hiệu ESPERO, số loại 50 màu đen, số máy 39FMB2315199, số khung B3PEHA315199 cho Trần Trọng H.

Tại Kết luận giám định số 93/KL-ĐGTS ngày 28/8/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L xác định: 01 xe gắn máy biển số 6XLA-XXXXX, nhãn hiệu ESPERO, số loại 50 màu đen, số máy 39FMB2315199, số khung B3PEHA315199, có giá trị 9.450.000 đồng.

Tại bản án số 13/2020/HS-ST ngày 06/5//2020 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn T phạm tội "*Cướp giật tài sản"*.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ lật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2019 đến ngày 06/12/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 12 tháng 5 năm 2020, bị cáo Lê Tuấn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Lê Tuấn T bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo kêu oan nhưng không cung cấp được chứng cứ gì mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo T không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét minh oan cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tuấn T khai rằng hôm xảy ra sự việc, bị cáo bị một nhóm 05-06 người rượt đánh, bị cáo lội qua song rồi đi đến nhà bạn là Đoàn Văn Duy K để nhờ K chở về nhà. K chở bị cáo đi trên Quốc lộ 54, đến cầu Rạch Da thì bị Cảnh sát giao thông chạy theo ra hiệu lệnh dừng xe do T không đội mũ bảo hiểm. Lúc này, tinh thần bị cáo bị hoảng loạn nên bị cáo nhảy xuống xe bỏ chạy vào vườn nhãn cặp lộ để trốn. Sau đó, bị cáo leo hàng rào lưới B40 vào nhà bị hại, thấy trước nhà có 01 xe gắn máy đang đậu nên bị cáo hỏi mượn xe, bị hại chưa kịp trả lời thì bị cáo điều khiển xe chạy đi chứ bị cáo không có cướp giật. Mục đích bị cáo mượn xe là để chạy về nhà chứ không mang xe đi bán hay cầm cố. Cơ quan điều tra không làm rõ việc bị cáo bị đánh, không làm rõ đầu đuôi sự việc để xác định nguyên nhân từ đâu mà bị cáo lấy xe lại cho rằng bị cáo cướp giật là oan cho bị cáo.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, việc bị cáo bị một nhóm người rượt đánh như bị cáo trình bày cũng như việc bị cáo bị Cảnh sát giao thông ra hiệu lệnh dừng xe đã kết thúc trước khi bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt xe của bị hại. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của lời khai của người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định chính bị cáo Lê Tuấn T đã có hành vi chiếm đoạt xe gắn máy biển số 6XLA-XXXXX có giá trị 9.450.000 đồng của bị hại Trần Trọng H rồi nhanh chóng tẩu thoát. Tuy trước khi lấy xe, bị cáo có hỏi mượn xe nhưng bị hại không trả lời là đồng ý cho bị cáo mượn xe, bị cáo vẫn lấy xe. Như vậy, việc bị cáo lấy xe của bị hại là trái ý muốn của bị hại và hành vi đó là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành. Việc bị cáo chiếm đoạt xe để sử dụng vào mục đích gì không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh từ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Tuấn T đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Tuấn T về tội "*Cướp giật tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai gì cho bị cáo. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo kêu oan nhưng với những chứng cứ và luận cứ nêu trên cùng lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã chứng minh hành vi của bị cáo là có tội nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có cơ sở, phù hợp pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Lê Tuấn T. Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn T phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ lật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2019 đến ngày 06/12/2019.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Lê Tuấn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- TAND huyện L (03 bản);
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Cơ quan CSĐT CA huyện L;
- Cơ quan THAHS CA huyện L;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (Minh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lê Khắc Thịnh